

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HC-PT

Ngày: 12 - 8 - 2020

Về việc “*kiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thành.

Các Thẩm phán: Ông Trần Tỷ;

Ông Huỳnh Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Việt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 02/2020/TLPT-HC ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HC-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2020/QĐPT-HC ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Trần Ngọc L.

Địa chỉ: Thôn 1, xã S1, huyện ST, tỉnh Kon Tum.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn ST

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thái L2 – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn ST.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Dương Minh B.

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn ST, huyện ST, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/10/2016 UBND thị trấn ST ra Thông báo số 26/TB-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ kết quả xác nhận đối với hồ sơ cấp giấy CNQSD và chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 24, tờ bản đồ số 86 của hộ gia đình ông Trần Ngọc L. Lý do là thửa đất gia đình ông L đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang có tranh chấp.

Ngày 25/12/2018 ông L có đơn đề nghị Ủy ban nhân dân thị trấn ST thu hồi Thông báo số 26 ngày 10/10/2016 nói trên với lý do Tòa án đã đình chỉ vụ án “tranh chấp QSDĐ” đối với diện tích đất nói trên.

Đến ngày 11/01/2019 UBND thị trấn ST ban hành Công văn số 06/CV-UBND về việc giải quyết đơn kiến nghị của công dân đã căn cứ khoản 2, Điều 100 và khoản 1 Điều 101 Luật đất đai năm 2013, không giải quyết đơn kiến nghị của ông L và đến ngày 21/01/2019 UBND thị trấn ST đã ban hành Thông báo số 02/TB-UBND ngày 21/01/2019 của UBND thị trấn ST về việc từ chối cung cấp thông tin cho ông Trần Ngọc L.

Không đồng ý với nội dung của Công văn số 06 và Thông báo số 02, ông Trần Ngọc L khiếu nại đến UBND thị trấn ST. Quá trình giải quyết, xác minh ngày 21/5/2019 Chủ tịch UBND thị trấn ST, huyện ST ban hành quyết định số 45/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Trần Ngọc L với nội dung Công nhận nội dung khiếu nại của ông L đối với việc hủy bỏ Thông báo số 02/TB-UBND ngày 21/01/2019 của UBND thị trấn ST về việc từ chối cung cấp thông tin cho ông L là hoàn toàn đúng. Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Trần Ngọc L đối với công văn số 06/CV-UBND ngày 11/01/2019 của UBND thị trấn ST về việc giải quyết đơn kiến nghị của công dân.

Đến ngày 08/6/2019 Ông L đã làm đơn khởi kiện đề yêu cầu TAND huyện ST giải quyết:

+ Làm rõ UBND thị trấn ST nhận đơn, thụ lý và giải quyết khiếu nại đã đúng thời hạn quy định?

+ Hủy bỏ điểm 2 Điều 1 và điểm 2 Điều 2 Quyết định 45/QĐ-UBND, ngày 21/5/2019 của Chủ tịch UBND thị trấn ST về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc L. Hủy bỏ Công văn số 64/UBND-TH ngày 28/4/2019 và Công văn số 06/CV-UBND ngày 11/01/2019 của UBND thị trấn ST. Thu hồi, hủy bỏ Thông báo 26/TB-UBND ngày 10/10/2016 và đề nghị UBND thị trấn ST làm thủ tục đề nghị cấp giấy CNQSD cho ông L theo đúng quy định pháp luật.

Với nội dung trên, Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2020/HC-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum quyết định như sau:

Căn cứ Điều 3; Điều 30; Điều 31; Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 100; Điều 101; Điều 204 Luật đất đai năm 2013;

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc L đề ngày 08/6/2019 về việc yêu cầu hủy Quyết định số 45/QĐ – UBND ngày 21/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn ST, huyện ST, tỉnh Kon Tum.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 04/5/2020 và ngày 15/5/2020, người khởi kiện ông Trần Ngọc L có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum.

- Ngày 14/7/2020, người khởi kiện ông Trần Ngọc L có đơn sửa đổi, bổ sung đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum và cho rằng bản án hành chính trên có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng quy định tại khoản 10 Điều 3; điểm b khoản 1 Điều 143; khoản 1 Điều 144 Luật tố tụng hành chính năm 2015 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử đúng quy định.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trần Ngọc L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm như sau:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

+ Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 55, 56, 57, 58 Luật tố tụng hành chính.

+ Quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện ST thụ lý vụ án không đúng thẩm quyền; tuy nhiên việc xét xử vụ án không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của các đương sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[1] Trước khi mở phiên tòa ông Trần Ngọc L có đơn sửa chữa, bổ sung đơn kháng cáo đề ngày 14/7/2020. Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo ông Trần Ngọc L vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung tại đơn sửa chữa, bổ sung đơn kháng cáo trên: Kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số 01/2020/HC-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum; yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Xét thấy đơn sửa chữa, bổ sung kháng cáo của ông Trần Ngọc L không vượt quá phạm vi kháng cáo ban đầu nên đảm bảo về nội dung, hình thức và thời hạn kháng cáo trong

hạn luật định nên cần chấp nhận để xem xét.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính đúng quy định tại khoản 2 Điều 3; Điều 5; Điều 30; Điều 31; Điều 115; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[2.2] Về quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng trong vụ án:

- Về quan hệ pháp luật: Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật là khiếu kiện Quyết định hành chính thuộc lĩnh vực đất đai là chưa phù hợp. Bởi các quyết định bị khiếu kiện là quyết định hành chính trong việc thực hiện “quản lý đất đai” nên cấp phúc thẩm xác định lại quan hệ pháp luật trong vụ án là “khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

- Về tư cách tham gia tố tụng: Sau khi ông Trần Ngọc L có đơn khiếu nại Công văn số 06/CV-UBND ngày 11/01/2019 của UBND thị trấn ST về việc giải quyết đơn kiến nghị của công dân do ông Nguyễn Thái L2, Phó chủ tịch UBND thị trấn ST ký và Thông báo số 02/TB-UBND ngày 21/01/2019 của UBND thị trấn ST về việc từ chối cung cấp thông tin do bà T, Chủ tịch UBND thị trấn ST ký đều thay mặt UBND thị trấn mà không mang tư cách cá nhân, người bị kiện trong vụ án này là Chủ tịch UBND thị trấn ST, người đại diện theo pháp luật tại thời điểm giải quyết là ông Bùi Quốc Tường, Chủ tịch UBND thị trấn ST; khiếu kiện của ông L chỉ liên quan đến các quyết định của UBND thị trấn ST, các quyết định này không ảnh hưởng đến quyền lợi của các cá nhân ông Dương Minh Ánh và ông Nguyễn Xuân Hùng nên việc Tòa án cấp sơ thẩm đưa các ông bà này tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là không đúng. Tuy nhiên, việc xác định sai về tư cách tham gia tố tụng của cấp sơ thẩm không ảnh hưởng đến quyền lợi của các đương sự nên không được coi là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Vì vậy, cấp phúc thẩm yêu cầu cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[3] Xét nội dung đơn kháng cáo của ông Trần Ngọc L:

[3.1] Đối với yêu cầu của ông L đề nghị làm rõ việc UBND thị trấn ST nhận đơn, thụ lý và giải quyết khiếu nại đã đúng thời hạn quy định chưa?

Xét thấy: Ngày 25/02/2019 ông L có đơn khiếu nại Công văn số 06/CV-UBND ngày 11/01/2019 của UBND thị trấn ST về việc giải quyết đơn kiến nghị của công dân. Theo quy định tại Điều 27 Luật khiếu nại năm 2011 thì trong thời hạn 10 ngày nhận được khiếu nại thuộc thẩm quyền thì người có thẩm quyền phải thụ lý giải quyết và thông báo bằng văn bản cho người khiếu nại biết. Nhưng đến ngày 04/3/2019 UBND thị trấn ST ra Thông báo về việc thụ lý giải quyết khiếu nại của ông L là không đúng thời hạn theo quy định là chưa đúng với quy định này, việc chậm trễ này là do sự thay đổi nhân sự đối với chức danh

Chủ tịch UBND thị trấn cùng thời điểm có khiếu nại nên được coi là trở ngại khách quan. Mặt khác, UBND thị trấn ST đã gửi thư xin lỗi đến ông L và đến ngày 21/5/2019 Ủy ban nhân dân thị trấn ST đã ban hành Quyết định số 45/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc L, không ảnh hưởng đến quyền lợi của ông L nên HDXX không xem xét.

[3.2] Đối với yêu cầu hủy bỏ Thông báo số 26/TB-UBND, ngày 10/10/2016 của UBND thị trấn ST về việc thu hồi, hủy bỏ kết quả xác nhận đối với hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 24, tờ bản đồ số 86 và chuyển đổi mục đích sử dụng đất của hộ gia đình ông Trần Ngọc L. Lý do là thửa đất gia đình ông L đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang có tranh chấp: Xét thấy các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được các đương sự thừa nhận tại phiên tòa đều thể hiện tại thời điểm ban hành Thông báo số 26/TB-UBND Tòa án đang thụ lý giải quyết tranh chấp đối với diện tích đất nêu trên giữa các đương sự Dương Minh Ánh, ông Nguyễn Xuân Hùng và ông Trần Minh Lượng. Do đó, việc thu hồi, hủy bỏ kết quả xác nhận theo Thông báo số 26/TB-UBND nói trên là đúng quy định. Vì vậy, yêu cầu của ông L về việc hủy bỏ Thông báo số 26/TB-UBND, ngày 10/10/2016 của UBND thị trấn ST nói trên là không có căn cứ; việc ông L cho rằng đến nay tranh chấp đối với diện tích đất này đã được giải quyết xong thì ông được quyền lập hồ sơ mới để UBND thị trấn ST xem xét giải quyết.

[3.3] Đối với yêu cầu hủy bỏ điểm 2 Điều 1 và điểm 2 Điều 2 Quyết định 45/QĐ-UBND, ngày 21/5/2019 của Chủ tịch UBND thị trấn ST về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc L; Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 28/12/2018 ông L có đơn gửi đến Ủy ban nhân dân thị trấn ST đề nghị thu hồi Thông báo số 26/TB-UBND ngày 10/10/2016. Căn cứ Điều 9 Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011 quy định về thời hiệu khiếu nại thì: *“Thời hiệu khiếu nại là 90 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hành chính hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính”*. Như vậy, thời hiệu khiếu nại của ông L đã hết, do vậy ngày 11/01/2019, UBND thị trấn ST có công văn số 06/CV-UBND với nội dung không giải quyết đơn của ông L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Không đồng ý với công văn số 06/CV-UBND nói trên, ông Trần Ngọc L khiếu nại đến chủ tịch UBND thị trấn ST, ngày 21/5/2019, Chủ tịch UBND thị trấn ST đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số: 45/QĐ-UBND:

Điểm 2 điều 1 Quyết định có nội dung: *“Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Trần Ngọc L đối với Công văn số 06/CV-UBND ngày 11/01/2019 của UBND thị trấn ST về việc giải quyết đơn kiến nghị của công dân”*. Như phân tích ở trên, thấy rằng Công văn số 06/CV-UBND ngày 11/01/2019 của UBND thị trấn ST được ban hành đúng pháp luật nên yêu cầu của ông L về việc

hủy bỏ nội dung này của Quyết định giải quyết khiếu nại không có căn cứ để chấp nhận.

Điều 2 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 45/QĐ - UBND có nội dung: Giao công chức Văn phòng - thống kê thực hiện các nhiệm vụ sau:

“2. Tham mưu bổ sung thêm các lý do, các căn cứ không giải quyết đơn kiến nghị của ông Trần Ngọc L tại Công văn số 06/CV-UBND ngày 11/01/2019 của UBND thị trấn ST theo đúng quy định của pháp luật”.

Như vậy, nội dung này của Quyết định chỉ mang tính chất nội bộ, không ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Trần Ngọc L, do vậy yêu cầu của ông L hủy bỏ nội dung này không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu hủy bỏ Công văn số 64/UBND – TH ngày 28/5/2019 của UBND thị trấn ST, HĐXX thấy:

Sau khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 45/QĐ-UBND vào ngày 21/5/2019, ngày 28/5/2019, UBND thị trấn đã ban hành Công văn số 64/UBND-TH trên cơ sở thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại số 45/QĐ-UBND nêu trên; HĐXX thấy rằng thời hiệu khiếu nại lần 2 hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án đối với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là 30 ngày theo quy định của Luật khiếu nại chưa hết, nhưng UBND thị trấn ST đã thực hiện việc sửa đổi Công văn số 06/CV-UBND đang bị khiếu nại là chưa phù hợp với quy định của Luật khiếu nại, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thị trấn ST cũng đồng ý rút lại (hủy bỏ) đối với Công văn số 64/UBND-TH ngày 28/5/2019 của UBND thị trấn ST, đây là tình tiết mới được HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của người khởi kiện sửa một phần bản án sơ thẩm.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Ngọc L – sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HC-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum.

[5] *Về án phí:* Yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của ông Trần Ngọc L được chấp nhận một phần nên ông L không phải chịu án phí hành chính sơ, phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện Trần Ngọc L; sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HC-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Kon Tum.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc L đề ngày 08/6/2019; Tuyên hủy Công văn số 64/UBND-TH ngày 28/5/2019 của UBND thị trấn ST (đã được đại diện của người bị kiện rút tại phiên tòa).

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc L đề ngày 08/6/2019 về các nội dung yêu cầu hủy:

- Thông báo số 26/TB-UBND, ngày 10/10/2016 của UBND thị trấn ST.

- Điểm 2 Điều 1 và điểm 2 Điều 2 Quyết định 45/QĐ-UBND, ngày 21/5/2019 của Chủ tịch UBND thị trấn ST.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chủ tịch UBND thị trấn ST phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Trần Ngọc L không phải chịu án phí sơ, phúc thẩm, hoàn trả ông Trần Ngọc L số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm theo các biên lai thu tạm ứng án phí số 0000869 ngày 22/7/2019 và biên lai thu tạm ứng án số 0004057 ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ST, tỉnh Kon Tum.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND huyện ST;
- CCTHA dân sự huyện ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Nguyễn Minh Thành